

**TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI THỦY PETROLIMEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO**



PETROLIMEX

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017**

Hải phòng, tháng 4 năm 2018

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Quá trình hình thành và phát triển	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
4.1. Mô hình quản trị:	4
4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:	6
4.3. Các Công ty con, Công ty liên kết	8
5. Định hướng phát triển	8
5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:	8
5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:	9
5.3 Các mục tiêu đối với môi trường xã hội và cộng đồng của Công ty:	9
6. Các rủi ro	9
6.1. Rủi ro về thị trường.....	9
6.2. Rủi ro về tỷ giá và lãi suất	9
II. Tình hình hoạt động trong năm 2017	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2. Tổ chức và nhân sự.....	10
2.1. Danh sách ban điều hành	10
2.2. Số lượng CBCNV và những chính sách đối với người lao động.	15
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Các Công ty con, Công ty liên kết	16
4. Tình hình tài chính.....	18
4.1 Tình hình tài chính.....	18
4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	18
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	18
5.1. Cổ phần:	18
5.2 Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách ngày 26/02/2018 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam):	19
5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có	19
5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:	19
5.5 Các chứng khoán khác: không có.....	19
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc	19
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất Kinh doanh	19
2.1 Tình hình tài sản:	21
2.2 Vay nợ và các khoản phải trả:	21
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	22
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	23
1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	23
V. Quản trị Công ty	26
1. Hội đồng quản trị.....	26
1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.....	26
1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.....	31
2. Ban kiểm soát	35
2.1. Thành viên.....	35
2.3. Hoạt động của Ban kiểm soát	38
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	39

4. Báo cáo tài chính.....41
4.1 Ý kiến kiểm toán.....41
4.1 Báo cáo tài chính được kiểm toán42

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO
- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần mã số Doanh nghiệp số 0200113152 đăng ký lần đầu ngày 26/12/2005, đăng ký thay đổi lần 17 ngày 01/8/2017.
- Vốn điều lệ: 684.709.410.000 đồng
- Vốn đầu tư của CSH: 684.709.410.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 37 Phan Bội Châu - Phường Quang Trung - Quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng
- Địa chỉ liên hệ: Số 43 Quang Trung - Phường Quang Trung - Quận Hồng Bàng - Thành phố Hải Phòng
- Số điện thoại: 0225. 3838.680
- Số fax: 0225. 3838.033
- Website: vipco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VIP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/7/1980, Bộ Vật Tư, nay là Bộ Công Thương có quyết định số 1683/VT- QĐ thành lập Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam, tiền thân của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO ngày nay;

Ngày 29/9/2005, Bộ Thương Mại nay là Bộ Công Thương có quyết định số 2439/QĐ-BTM chuyển đổi Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I thành Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;

Ngày 02/12/2005, đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO; ngày 26/12/2005, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Ngày 09/11/2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép niêm yết số 71/UBCK-GPNY cho phép Công ty được niêm yết **35.100.000 cổ phiếu** trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Ngày 21/12/2006 cổ phiếu của Công ty lần đầu tiên được giao dịch;

Ngày 11/04/2007, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM có quyết định số 21/QĐ-TTGDCK chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung **7.020.000 cổ phiếu** phát hành bổ sung tăng vốn điều lệ lên **421.200.000.000 đồng**. Ngày 19/4/2007 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

Ngày 17/12/2007, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có quyết định số 180/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung **17.687.785 cổ phiếu** phát hành

bổ sung tăng vốn điều lệ lên **598.077.850.000 đồng**. Ngày 25/12/2007 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

Ngày 17/7/2014, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có quyết định số 272/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung **4.185.615 cổ phiếu** phát hành bổ sung tăng vốn điều lệ lên **639.934.000.000 đồng**. Ngày 21/7/2014 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

Ngày 13/7/2016, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có quyết định số 280/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty được thay đổi niêm yết với số lượng chứng khoán thay đổi niêm yết: **4.477.541 cổ phiếu**. Tổng số lượng chứng khoán niêm yết sau khi thay đổi niêm yết là: **68.470.941 cổ phiếu** tương đương với tổng giá trị theo mệnh giá là: **684.709.410.000 đồng**. Ngày 22/7/2016 cổ phiếu phát hành bổ sung chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Vận tải ven biển và viễn dương;
- Đại lý vận tải đường biển, môi giới tàu biển và bốc dỡ hàng hóa tại cảng biển, khai thuê hải quan;
- Kinh doanh khai thác cầu cảng;
- Kinh doanh xăng dầu, gas hóa lỏng, các sản phẩm hóa dầu;
- Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng;
- Kinh doanh dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Hoạt động kho bãi và dịch vụ kho ngoại quan;
- Cho thuê nhà, văn phòng;
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Công ty có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc.

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ thảo luận và thông qua các báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm, các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung, sửa đổi

Điều lệ của Công ty; bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là tổ chức quản trị cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ thành viên HĐQT tối đa là 05 năm. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chi đạo thực hiện của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| - Ông Nguyễn Văn Hùng | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Vũ Đình Hiến | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Vũ Quang Khánh | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Đặng Quang Tuấn | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Hữu Thành | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Đình Thanh | - Ủy viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Quang Minh | - Ủy viên HĐQT |

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát Công ty hiện tại gồm 03 Kiểm soát viên với nhiệm kỳ của Kiểm soát viên tối đa là 05 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Ban Kiểm soát Công ty hiện nay gồm:

- | | |
|---------------------------|------------------|
| - Ông Lê Đức Bình | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan | - Kiểm soát viên |
| - Bà Hoàng Thị Thúy Hương | - Kiểm soát viên |

Ban Tổng Giám đốc điều hành:

Ban điều hành hiện tại của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;

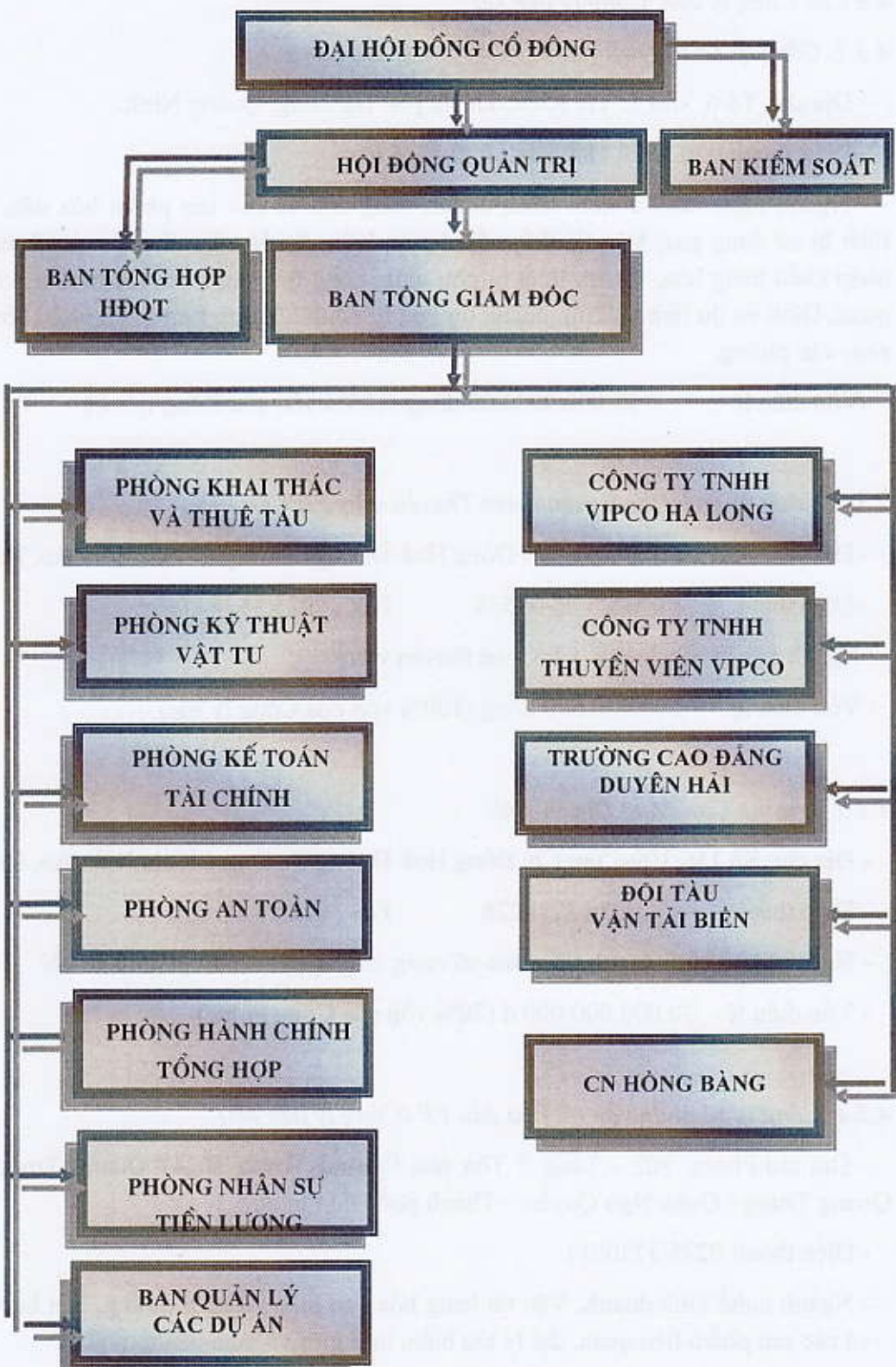
Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm với nhiệm kỳ 04 năm; là người đại diện theo pháp luật của Công ty; là người chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Ban điều hành của Công ty hiện nay gồm:

- | | |
|--------------------|-----------------|
| - Ông Vũ Đình Hiến | - Tổng Giám đốc |
|--------------------|-----------------|

- Ông Vũ Quang Khánh - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Đào Ngọc Trung - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Hữu Thành - Phó Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hào - Kế toán Trưởng

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3 Các Công ty con, Công ty liên kết

4.3.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

- Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

- Điện thoại: 020.3829 183 Fax : 020.3826 016

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, gas và các thiết bị sử dụng gas; Vận tải thủy, đại lý tàu biển, đại lý vận tải, môi giới hàng hải; Xuất nhập khẩu hàng hóa, vật tư, thiết bị phụ tùng, cung ứng tàu biển, kiểm đếm, khai thuê hải quan; Dịch vụ du lịch và kinh doanh du lịch lữ hành nội địa; Bán buôn phân bón; Cho thuê nhà, văn phòng.

-Vốn điều lệ : 55.000.000.000 đồng (100% vốn của Công ty mẹ)

4.3.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO:

- Địa chỉ: Số 156/109-Cụm CN Đồng Hoà-Đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng.

- Điện thoại: 0225 3544 539 Fax : 0225 3544 309

- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê thuyền viên

- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng (100% vốn của Công ty mẹ)

4.3.3. Trường Cao đẳng Duyên Hải:

- Địa chỉ: Số 156/109-Cụm CN Đồng Hoà-Đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng.

- Điện thoại: 0225 3778228 Fax : 0225 3891037

- Ngành nghề kinh doanh: Đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực cho xã hội

- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đ (70% vốn của Công ty mẹ)

4.3.4. Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP (Công ty liên kết)

- Địa chỉ: Phòng 702 - Tầng 7 Tòa nhà Central Tower số 43 Quang Trung - Phường Quang Trung - Quận Ngô Quyền – Thành phố Hải Phòng.

- Điện thoại: 0225 3730011

- Ngành nghề kinh doanh: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan, đại lý tàu biển, môi giới và mua bán tàu biển.

- Vốn điều lệ: 150.761.770.000 đ, Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu VIPCO góp 45,10% vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển

5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

- Xây dựng hình ảnh và thương hiệu của VIPCO trên thương trường.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt tái cấu trúc các đơn vị thành viên phù hợp với quy định của Pháp luật và tình hình thực tế, để tập trung nguồn vốn cho ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh vận tải.

- Tập trung quy hoạch và phát triển đội tàu trẻ, hiện đại, nâng cao hiệu quả khai thác; phân đầu tăng tổng trọng tải đội tàu lên trên 200.000 DWT. Song song với việc đầu tư, sẽ giải bản các tàu già cũ và đã hết khấu hao nhằm trẻ hóa và nâng cao năng lực cạnh tranh đội tàu.

- Dự kiến tăng vốn điều lệ lên gần 800 tỷ đồng.

- Phân đầu tổng doanh thu tăng bình quân từ 8% đến 10%/năm; lợi nhuận sau thuế tăng bình quân từ 5% đến 7%/năm và cổ tức từ 8%/năm trở lên.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường xã hội và cộng đồng của Công ty:

Công ty được thành lập để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn trong việc phát triển các lĩnh vực kinh doanh đã đăng ký nhằm thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về thị trường

Sự dư thừa về năng lực vận tải của đội tàu thế giới cùng với sự khan hiếm nguồn hàng và mức giá cước thấp khiến cho tăng trưởng của hoạt động vận tải gặp khó khăn. Thị trường bất động sản lao dốc và đóng băng nên tính thanh khoản kém, điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty. Bên cạnh đó sự cạnh tranh ngày càng lớn của các Công ty kinh doanh xăng dầu trong và ngoài Tập đoàn, và ảnh hưởng của cơ chế kinh doanh xăng dầu gây khó khăn cho việc tăng sản lượng bán hàng của Công ty.

6.2. Rủi ro về tỷ giá và lãi suất

Hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái (Đồng Đô la Mỹ).

Công ty chịu rủi ro về lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết, tuy nhiên rủi ro này sẽ được quản lý duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi từ các nguồn vay thích hợp.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Sản lượng:

- Sản lượng vận chuyển M3: 3.979.900 M3 đạt 102,73% kế hoạch và bằng 115,37% so với năm 2016.

- Sản lượng luân chuyển M3.Km: 7.346.187.196 M3.Km đạt 121,55% kế hoạch và bằng 126,90% so với năm 2016.

- Sản lượng xuất bán xăng dầu: 16.836 M3/T đạt 67,34% kế hoạch và bằng 67,83% so với năm 2016.

1.2 Tổng Doanh thu: 735.731.291.935 đồng đạt 97,96% kế hoạch và bằng 106,38% so với thực hiện năm 2016.

1.3 Tổng Lợi nhuận trước thuế: 98.793.079.971 đồng đạt 106,15% kế hoạch và bằng 97,05% so với thực hiện năm 2016.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Vũ Đình Hiền	Tổng giám đốc	01/06/2015	Ủy viên HĐQT
2	Ông Vũ Quang Khánh	Phó Tổng giám đốc	01/07/2009	Ủy viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Hữu Thành	Phó Tổng giám đốc	01/01/2016	Ủy viên HĐQT
4	Ông Đào Ngọc Trung	Phó Tổng giám đốc	01/4/2015	
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Hào	Kế toán Trưởng	01/06/2014	

2.1.1 Tổng giám đốc - ÔNG VŨ ĐÌNH HIỀN

Họ và tên: VŨ ĐÌNH HIỀN
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 19/12/1974
Nơi sinh: Yên Hưng, Quảng Ninh
CMND: Số 031703130, Ngày cấp: 01/12/2010, Nơi cấp: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 29/275 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng
Số ĐT liên lạc: 0912.560.100
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển hạng I

Quá trình công tác:

- + Từ 10/1998 - 06/2006 : Sỹ quan máy tàu biển trường ĐHHH, Máy 2 tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + Từ 06/2006 -08/2008: Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải TNHH MTV Thuyền viên Vipco.
- + Từ 09/2008 -04/2013: Chuyên viên, Quyền trưởng phòng, Trưởng phòng An toàn, Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
- + Từ 05/2013 - 05/2015: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + Từ 11/2014 - nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
- + Từ 06/2015 - nay: Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + Từ 06/2015 - nay: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco.

2.1.2 Phó Tổng giám đốc - ÔNG VŨ QUANG KHÁNH

- Họ và tên:* VŨ QUANG KHÁNH
- Giới tính:* Nam
- Ngày tháng năm sinh:* 29/10/1962
- Nơi sinh:* Xã Phương Định, Trục Ninh, Nam Định
- CMND:* Số 031634188, Ngày cấp: 14/03/2007, Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch:* Việt Nam
- Dân tộc:* Kinh
- Địa chỉ thường trú:* 1/1A-174 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Số ĐT liên lạc:* 0913 240 171
- Trình độ chuyên môn:* Kỹ sư kinh tế vận tải sông; Cử nhân kinh tế thương mại

Quá trình công tác:

- + Từ 09/1988 - 10/1999: Cán bộ, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng kế toán Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
- + Từ 11/1999 - 12/2005 : Kế toán trưởng Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I;
- + Từ 01/2001 - 12/2003 Ủy viên HĐQT Công ty PTS Hải Phòng
- + Từ 2003 - 06/2009 Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng
- + Từ 01/2006 -06/2009: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;
- + Từ 01/2009 - nay: Chủ tịch Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long
- + Từ 07/2009 - nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.
- + Từ 11/2014 - 9/2016: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
- + Từ 11/2014 - 4/2016: Ủy viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Xanh VIP
- + Từ 10/2016 - 7/2017: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
- + Từ 8/2017 - nay: Giám đốc Chi nhánh Hồng Bàng
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long, Giám đốc Chi nhánh Hồng Bàng.

2.1.3 Phó Tổng giám đốc - ÔNG ĐÀO NGỌC TRUNG

- Họ và tên: ĐÀO NGỌC TRUNG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/9/1965
- Nơi sinh: Hàm Thuận, Hàm Nghĩa, Bình Thuận
- CMND: Số 030856489, Ngày cấp: 19/4/2011, Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 534 Ngô Gia Tự, Hải An, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0903 211 599
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Kinh tế
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 05/1987 - 06/1996 :	Thợ điện XN sửa chữa tàu biển 2 - Nhà máy sửa chữa tàu biển Nam Triệu.
+ Từ 07/1996 -3/1998:	Cán bộ phòng TCTL - Nhà máy sửa chữa tàu biển Nam Triệu.
+ Từ 4/1998 -12/2001:	Cán bộ phòng TCLĐ Thanh tra Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
+ Từ 01/2002 -12/2005:	Chuyên viên phòng TCTL - Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
+ Từ 01/2006 - 5/2006:	Phụ trách phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 6/2006 - 3/2009:	Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 4/2009 - 5/2010:	Phó Giám đốc - Công ty THHH MTV Thuyền viên Vipco.
+ Từ 06/2010 -3/2015:	Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 4/2015 - nay:	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ Từ 6/2015 - nay:	Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	Phó Tổng giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

2.1.4 Phó Tổng giám đốc - ÔNG NGUYỄN HỮU THÀNH

<i>Họ và tên:</i>	NGUYỄN HỮU THÀNH
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	26/6/1971
<i>Nơi sinh:</i>	Tân Lý, Lý Nhân, Hà Nam
<i>CMND:</i>	Số 030775606, Ngày cấp: 17/01/2005, Nơi cấp: Hải Phòng

<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 4/25 Lương Khánh Thiện, Ngô Quyền, Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913.020.122
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển hạng 1
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 10/1998 - 11/2006 :	Thợ máy, Sỹ quan máy, Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải biển Việt nam (VOSCO)
+ Từ 06/2006 -02/2009	Sỹ quan máy tàu biển Công ty CP Vận tải xăng dầu VITACO
+ Từ 4/2009 -03/2013:	Sỹ quan, Máy trưởng tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 4/2013 -9/2013:	Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ Từ 10/2013 - 12/2015:	Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ Từ 12/2013 - nay:	Kiểm soát viên Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.
+ Từ 01/2016 - nay:	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 04/2016 - nay	Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Kiểm soát viên Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.

2.1.4 Kế toán Trưởng – Bà NGUYỄN THỊ THANH HẢO

<i>Họ và tên:</i>	NGUYỄN THỊ THANH HẢO
<i>Giới tính:</i>	Nữ
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	18/11/1977
<i>Nơi sinh:</i>	Yên Phong, Bắc Ninh
<i>CMND:</i>	Số 100670709, Ngày cấp: 28/09/2009, Nơi cấp: Quảng Ninh

<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0904 778 668
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Kinh tế trường Đại học Kế toán tài chính.
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ <i>Từ 10/1999 - 05/2001:</i>	Nhân viên phòng Kế toán - Mỏ than Thành Công, Quảng Ninh
+ <i>Từ 06/2001 - 03/2013:</i>	CV kế toán, Phó trưởng phòng, trưởng phòng, kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long.
+ <i>Từ 04/2013 - 06/2013</i>	Phó trưởng phòng KTTC Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
+ <i>Từ 07/2013 - 05/2014</i>	Trưởng phòng KTTC Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
+ <i>Từ 06/2014 - nay:</i>	Kế toán trưởng Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
+ <i>Từ 12/2013 - nay:</i>	Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP vận tải hóa dầu VP.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Kế toán trưởng Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP vận tải hóa dầu VP.

2.2. Số lượng CBCNV và những chính sách đối với người lao động.

Stt	Các chỉ tiêu chính	Năm 2017
1	Tổng số lao động (Người)	493
2	Tổng quỹ lương thực hiện (đồng)	98.422.109.759
3	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	16..637.000

Chính sách đối với người lao động:

2.2.1. Chính sách lương, thưởng và phụ cấp:

Người lao động được trả lương tháng một lần theo hệ số lương chức danh công việc. Định kỳ hàng năm theo nhu cầu công việc, các điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đóng góp hoặc thay đổi chức danh, người lao động sẽ được tiến hành việc đánh giá, xếp hệ số lương và được quyết định khi có quá bán số thành viên Hội đồng lương thông qua.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn quỹ tiền lương của đơn vị định kỳ 6 tháng, 9 tháng, tổng kết năm, Công ty sẽ xem xét để trích thưởng và phân phối lại quỹ lương cho người lao động theo kết quả, thành tích đóng góp của từng người trong năm.

2.2.2. Chính sách bảo hiểm:

Công ty thống nhất áp dụng thu, nộp, tham gia các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trên cơ sở tiền lương cơ bản theo quy định của Nhà nước.

Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập, huấn luyện, hướng dẫn thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp làm việc an toàn vệ sinh lao động và những yếu tố xảy ra tai nạn ở từng công việc để cho mọi người biết. Tại nơi làm việc người lao động được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ phòng tránh.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động mỗi năm một lần. Nếu phát hiện người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, bệnh mãn tính do ảnh hưởng của nghề nghiệp Công ty sẽ có trách nhiệm bố trí cho người lao động chữa trị.

2.2.3. Chính sách khen thưởng:

Người lao động sẽ được hưởng tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua như: Lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, Chiến sỹ thi đua, được tặng bằng khen, giấy khen, huân huy chương các loại, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, năng suất cao... Mức thưởng do Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty xét quyết định.

2.2.4. Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho CBNV thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.

2.2.5. Chính sách chế độ khác

Căn cứ vào nguồn quỹ phúc lợi và nguồn quỹ công đoàn hàng năm, người lao động sẽ được trợ cấp khi gặp khó khăn đột xuất, được tổ chức tham quan nghỉ mát và tham gia các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ thể thao, được tặng quà vào các dịp lễ Tết trong năm...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Các Công ty con, Công ty liên kết

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

3.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2016	Tại 31/12/2017	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	138,864	114,990	82,81
2. Tổng chi phí	138,451	113,534	82,00
3. Lợi nhuận trước thuế	0,413	1,456	352,54

3.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2016	Tại 31/12/2017	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	65,303	73,947	113,24
2. Tổng chi phí	65,047	73,668	113,25
3. Lợi nhuận trước thuế	0,256	0,279	108,98

3.3 Trường Cao đẳng Duyên Hải

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2016	Tại 31/12/2017	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	0,683	0,818	119,77
2. Tổng chi phí	9,023	2,076	23,01
3. Lợi nhuận trước thuế	(8,340)	(1,258)	

3.5 Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2016	Tại 31/12/2017	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	143,450	108,049	75,32
2. Tổng chi phí	122,500	115,946	94,65
3. Lợi nhuận trước thuế	20,950	(7,897)	

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: 1.000 Đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2016	Tại 31/12/2017	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	1.707.344.939	1.588.106.522	93,02
2. Doanh thu thuần	630.819.031	728.663.407	115,51
3. Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	101.120.689	96.682.421	95,61
4. Lợi nhuận khác	677.275	2.110.659	311,64
5. Lợi nhuận trước thuế	101.797.965	98.793.080	97,05
6. Lợi nhuận sau thuế	80.770.511	78.125.125	96,72
7. Tỷ lệ trả cổ tức	8%	8%	100

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	34,89	30,37
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	53,57	43,61
- Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	%	18,31	17,62
2. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,22	1,57
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,76	1,18
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	12,80	10,72
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,27	7,06
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	4,73	4,92

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Số lượng chứng khoán đã phát hành:	68.470.941 cổ phiếu
Trong đó: Cổ phiếu phổ thông:	68.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	3.000.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	65.470.941 cổ phiếu
Trong đó: Cổ phiếu phổ thông:	65.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

5.2 Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách ngày 26/02/2018 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam):

STT	Diễn giải	Số cổ đông	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng	4.750	65.470.941	100
1	Cổ đông trong nước	4.599	61.466.469	93,88
1.1	Cổ đông Tổ chức	54	38.804.357	59,27
	- Cổ đông sở hữu trên 5%	2	38.537.481	58,86
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	52	266.876	0,41
1.2	Cổ đông cá nhân	4.545	22.662.112	34,61
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	4.545	22.662.112	34,61
2	Cổ đông nước ngoài	151	4.004.472	6,12
2.1	Cổ đông tổ chức	20	3.553.571	5,43
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	20	3.553.571	5,43
2.2	Cổ đông cá nhân	131	450.901	0,69
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	131	450.901	0,69

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: từ ngày 08/12/2017 đến ngày 28/12/2017 Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO đã mua xong 3.000.000 CP quỹ

5.5 Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất Kinh doanh

Năm 2017 hoạt động vận tải - lĩnh vực cốt lõi của Công ty vẫn gặp khó khăn do giá cước vận tải vẫn duy trì ở mức thấp.

Các lĩnh vực khác như dịch vụ kinh doanh xăng dầu, bất động sản, đại lý vẫn trong tình trạng khó khăn, tuy nhiên với sự hợp tác của các đối tác cùng sự nỗ lực của ban lãnh đạo

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

và toàn thể người lao động, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ SX-KD được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

ST T	NỘI DUNG	ĐVT	KH 2017	TH 2017	% SO VỚI	
					TH 2016	KH 2017
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	751.033.180	735.731.292	106,38	97,96
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	93.067.918	98.793.080	97,05	106,15

1.1 Hoạt động vận tải:

Công ty đã ký hợp đồng thuê định hạn với Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex cả 05 tàu ngay từ đầu năm, các tàu luôn đáp ứng yêu cầu của người thuê với tình trạng kỹ thuật khá tốt. Trong kỳ, Công ty phải dừng sửa chữa định kỳ 03 tàu là Petrolimex 16, Petrolimex 18 và Petrolimex 10, do vậy đã ảnh hưởng đến doanh thu của đội tàu.

Doanh thu vận tải đạt 564.329.817.000 đồng, đạt 99,42% so với kế hoạch và bằng 125,58% so với thực hiện năm 2016. Về lợi nhuận, mặc dù doanh thu vận tải không đạt kế hoạch đề ra nhưng do tăng cường công tác quản trị, tiết giảm chi phí trong SX-KD, duy trì ngày tàu tốt đạt trên 106% so với kế hoạch và việc giá cước vận tải tăng so với năm 2016 nên lợi nhuận lĩnh vực vận tải đạt 89.940.592.000 đồng, đạt 107,25% so với kế hoạch và bằng 315,70% so với thực hiện năm 2016.

1.2. Dịch vụ quản lý tàu:

Thực hiện tốt dịch vụ quản lý tàu đối với hai tàu chờ nhựa đường của Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP, luôn đảm bảo đáp ứng các yêu cầu khai thác của chủ tàu, các yêu cầu của các chủ hàng, kho cảng. Doanh thu của dịch vụ này đạt 1,178 tỷ đồng.

1.3. Kinh doanh xăng dầu:

Năm 2017 trước những khó khăn đối với lĩnh vực kinh doanh vận tải biển, Công ty đã phải sàng lọc và giảm bớt các khách hàng có khả năng tài chính yếu, tập trung vào một số Công ty lớn có uy tín và bán hàng theo hình thức thanh toán ngay, bên cạnh đó do gặp khó khăn về nguồn hàng tại khu vực phía Bắc nên một số khách hàng chính của Chi nhánh Hải Phòng đã chuyển sang khai thác tàu tại khu vực phía Nam và tuyến quốc tế nên ảnh hưởng lớn đến sản lượng bán hàng của toàn Công ty. Sản lượng: 16.836 M3.Tấn, đạt 67,34% so với kế hoạch và bằng 67,83% so với thực hiện năm 2016. Doanh thu: 101.554.023.000 đồng, đạt 78,73% so với kế hoạch và bằng 82,89% so với thực hiện năm 2016.

1.4. Kinh doanh bất động sản và hoạt động khác:

- *Về lĩnh vực kinh doanh bất động sản:* Thị trường kinh doanh bất động sản trên địa bàn nhìn chung có dấu hiệu khởi sắc, tuy nhiên năm 2017 Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO vừa tổ chức kinh doanh vừa thực hiện tái cấu trúc đã ảnh hưởng đến tâm lý khách hàng, hoạt động khai thác cho thuê tòa nhà 43 Quang Trung mặc dù ở địa thế trung tâm thành phố xong lại bất lợi về các tiện ích do đó không đáp ứng được yêu cầu của khách thuê văn phòng. Dự án Anh dũng 7 cơ bản đã hoàn thành đầu tư hạ tầng nhưng việc giải phóng mặt bằng diện tích còn lại gặp khó khăn. Kết nối hạ tầng toàn khu vực chưa đồng bộ nên chưa tạo được hấp dẫn với các nhà đầu tư. Mặc dù có nhiều khó khăn song do làm tốt công tác tiếp thị và tăng cường công tác quản trị nên hoạt động kinh doanh bất động sản vẫn đạt được kế hoạch đề ra về doanh thu và lợi nhuận.

- *Về lĩnh vực đại lý:* Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long vẫn giữ và mở rộng thị phần làm đại lý tàu biển cho tàu dầu tại cảng dầu B12 và một số tàu cho các khách hàng tại khu vực Cảng Hải phòng và mở thêm đại lý tại khu vực Thanh Hóa và Nghệ An. Năm 2017, đặc biệt là tàu về Cảng B12 tăng so với năm 2016, đây là nguyên nhân chính làm cho doanh thu đại lý tăng. Doanh thu: 6.570.706.000 đồng, đạt 126,36% kế hoạch và bằng 115,83% so với thực hiện năm 2016.

- *Về lĩnh vực cung ứng thuyền viên:* Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO duy trì ổn định hoạt động cung ứng cho các chủ tàu VIPCO, PG Tanker, Uniteam, Hóa dầu VP. Doanh thu: 73.947.273.000 đồng, đạt 114,26% kế hoạch và bằng 113,24% so với thực hiện năm 2016.

- *Trường Cao đẳng Duyên Hải:* Chủ yếu cho thuê cơ sở vật chất nhằm duy trì hoạt động trong thời gian chuyển nhượng Trường. Doanh thu năm 2017 đạt 899.424.000 đồng, bằng 174,99 % kế hoạch và bằng 109,06% cùng kỳ năm trước. Trong năm qua Công ty đã triển khai việc thoái vốn tại Trường nhưng do lĩnh vực đào tạo gặp nhiều khó khăn nên Công ty chưa thực hiện xong việc thoái vốn.

- *Lĩnh vực liên doanh liên kết:* Do nhu cầu vận chuyển nhựa đường nhập khẩu về Việt Nam và nhu cầu vận chuyển từ Singapore đi các nước trong khu vực sụt giảm mạnh dẫn đến giá cước giảm và giảm sâu trong Quý 3/2017 trong khi giá nhiên liệu luôn biến động theo xu hướng tăng đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SX-KD của Công ty CP Vận tải hóa dầu VP. Doanh thu năm 2017 đạt 109.516.286.409 đồng, bằng 79,56% kế hoạch năm và bằng 76,34% cùng kỳ năm trước.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 1.588.106.521.880 đồng.

2.2 Vay nợ và các khoản phải trả:

Tổng nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 482.272.590.141 đồng Trong đó Tổng nợ ngắn hạn là 194.796.077.640 đồng, Tổng nợ dài hạn là 287.476.512.501 đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã có giải pháp tích cực nâng cao chất lượng dịch vụ đội tàu, tăng cường quản lý hao hụt vận tải, mở rộng ra thị trường ngoài Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, thích ứng với điều kiện kinh doanh xăng dầu theo cơ chế cạnh tranh.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát từ việc lập kế hoạch đến triển khai thực hiện tất cả các khoản mục chi phí và định mức kinh tế kỹ thuật để thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.

- Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Hệ thống quản lý an toàn và kế hoạch an ninh tàu, không ngừng nâng cao chất lượng công tác quản lý. Thực hiện và duy trì hệ thống quản lý tích hợp, thực hiện ISO 9001-2008 và ISO 14000 đối với Công ty mẹ.

4. Kế hoạch năm 2018:

Trên cơ sở đánh giá thực tế thực hiện năm 2017, phân tích nhận định các yếu tố tác động năm kế hoạch, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2018 theo hướng tiếp tục tăng cường công tác quản lý một cách toàn diện, trên cơ sở tập trung cao về quản lý kỹ thuật, sửa chữa bảo dưỡng đội tàu bảo đảm tăng ngày tàu tốt, triệt để tiết giảm chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh.

Trên cơ sở định hướng nêu trên, Công ty tập trung thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

4.1 Về Khai thác đội tàu: Tập trung vào thực hiện hợp đồng thuê tàu định hạn với Tổng công ty, căn cứ các điều khoản hợp đồng, chủ động phối hợp với Tổng Công ty về kế hoạch khai thác đối với từng tàu, trên cơ sở đó xây dựng các phương án sửa chữa, bảo dưỡng cũng như mua sắm vật tư phụ tùng đảm bảo phù hợp về cả thời gian và tiến độ nhằm rút ngắn thời gian sửa chữa, bảo dưỡng, tăng thời gian ngày tàu tốt để tăng doanh thu, tiếp tục thực hiện những giải pháp để tiết giảm chi phí sửa chữa, vật tư và các chi phí khác nhằm đảm bảo hiệu quả chung của hoạt động vận tải.

4.2 Về Kinh doanh xăng dầu: Tăng cường tiếp thị mở rộng thị trường, tăng sản lượng và doanh thu, không để xảy ra các khoản nợ dầy dụa khó đòi.

4.3 Về Kinh doanh bất động sản và hoạt động khác: Dự án Anh Dũng VII, thực hiện xây thô các căn nhà để bán trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả cao. Tích cực tiếp thị, giữ ổn định các khách đang thuê và tìm kiếm thêm khách mới, phấn đấu cho thuê hết diện tích còn lại tại tòa nhà 43 Quang Trung. Đối với hoạt động cho thuê thuyền viên đảm bảo sự ổn định và hiệu quả cao nhất.

4.4. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2017	KẾ HOẠCH 2018	SO VỚI TH 2017 (%)
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	735.731.292	754.486.677	102,55
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	98.793.080	106.213.731	107,51
3	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	78.125.125	84.795.875	108,54
4	Cổ tức	%	08	Tối thiểu 08	100

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1. Về sản xuất kinh doanh năm 2017:

Căn cứ kế hoạch SX-KD năm 2017 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch cho các Công ty, đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết quả như sau:

- **Tổng Doanh thu:** đạt 735.731.291.935 đồng đạt 97,96% kế hoạch và bằng 106,38% so với thực hiện năm 2016.

- **Tổng lợi nhuận trước thuế:** đạt 98.793.079.971 đồng đạt 106,15% kế hoạch và bằng 97,05% so với thực hiện năm 2016.

- Trong năm Công ty đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động SX-KD.

- Nộp ngân sách đầy đủ theo đúng quy định, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động, tạo mọi điều kiện cho người lao động phát huy, cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty.

1.2. Công tác đầu tư tàu:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về đầu tư phát triển đội tàu, Hội đồng quản trị đã thành lập Ban thực hiện đầu tư tàu Công ty và tích cực tìm kiếm, tuy nhiên do phải tiếp tục nghiên cứu, lựa chọn cỡ tàu cho phù hợp với nhu cầu vận chuyển và biến động của thị trường xăng dầu, cũng như giá chào bán tàu trên thị trường còn cao, vì vậy đến nay Công ty chưa thực hiện được việc đầu tư tàu.

1.3. Đối với cao ốc 37 Phan Bội Châu: Đã thành lập Ban thực hiện thoái vốn tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang Trung. Tuy nhiên do cạnh tranh gay gắt tại thị trường bất

động sản cho thuê văn phòng tại Hải phòng, đến nay vẫn chưa tìm được đối tác để thực hiện chuyển nhượng.

1.4. Công tác tái cấu trúc Công ty:

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về tái cấu trúc Công ty, năm 2017 Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện:

- Đối với Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO: Đã hoàn thành sáp nhập Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO vào Công ty mẹ và thành lập Chi nhánh Hồng Bàng trực thuộc Công ty mẹ. Chi nhánh đã kiện toàn tổ chức và đi vào hoạt động từ ngày 03/8/2017.

- Đối với Trường CD Duyên Hải (Trường): Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Nhóm đại diện vốn của Công ty tại Trường tiến hành các công việc để thoái vốn tại Trường, thu hồi vốn của Công ty. Tuy nhiên do khó khăn của hoạt động đào tạo nghề, cũng như ý kiến của các cổ đông khác của Trường, đến nay việc thoái vốn chưa thực hiện được.

1.5. Công tác rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản lý:

- Hội đồng quản trị đã thành lập Ban chỉ đạo rà soát sửa đổi Quy chế quản lý Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế sản xuất kinh doanh tại đơn vị nhằm nâng cao công tác quản trị, tạo điều kiện cho Tổng giám đốc và Giám đốc các Công ty thành viên thực hiện nhiệm vụ của mình đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện các quy định của Pháp luật, HĐQT đã rà soát sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty để trình ĐHĐCĐ 2018 xem xét thông qua.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

- Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị đã tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên và các cán bộ quản lý trong các hoạt động, cụ thể:

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động quản lý điều hành của Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên.

- Yêu cầu Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên tăng cường công tác quản lý và thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Chỉ đạo Nhóm đại diện xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, bảo toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đem lại lợi nhuận cho Công ty.

- Nhìn chung năm 2017, Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, Nhóm đại diện và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Căn cứ kết quả thực năm 2017, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch hoạt động cho năm 2018 như sau:

3.1. Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

3.2. Quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông. Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cơ bản năm 2018 như sau:

- Tổng doanh thu: 754.486.677.000 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 106.213.731.000 đồng;
- Tỷ lệ trả cổ tức: tối thiểu 08%/năm.

3.3. Đẩy mạnh mọi mặt hoạt động của Hội đồng quản trị. Tăng cường đánh giá, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; củng cố, nâng cao năng lực của bộ máy điều hành.

3.4. Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Pháp luật;

3.5. Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch; bảo vệ quyền lợi tối đa cho cổ đông.

3.6. Triển khai tái cấu trúc Công ty: Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cũng như tăng cường công tác quản trị, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch tái cấu trúc Công ty như sau:

- Đối với Trường CĐ Duyên Hải: Tiếp tục tìm kiếm đối tác để thoái vốn của Công ty tại Trường.

- Đối với Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO, Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long: Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật và đánh giá hiệu quả SX-KD để cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức cho phù hợp.

3.7. Về kế hoạch đầu tư:

- Đầu tư 01 tàu chở dầu và hóa chất đa dụng cỡ đến 45.000 DWT để dần thay thế, trẻ hóa đội tàu đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Đối với Dự án cao ốc 37 Phan Bội Châu: Đẩy mạnh việc tìm kiếm đối tác để liên doanh liên kết, chuyển nhượng hoặc làm việc với cơ quan thẩm quyền để chuyển đổi công năng tiếp tục hoàn thiện việc đầu tư đưa vào hoạt động.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

1.1.1 Thành viên

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch	25/04/2016	TV không điều hành
2	Ông Vũ Đình Hiền	Thành viên	01/6/2015	Tổng giám đốc
3	Ông Vũ Quang Khánh	Thành viên	19/04/2011	Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Hữu Thành	Thành viên	25/04/2016	Phó Tổng giám đốc
5	Ông Đặng Quang Tuấn	Thành viên	25/04/2016	TV không điều hành
6	Ông Nguyễn Đình Thanh	Thành viên	19/04/2011	TV không điều hành
7	Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	25/04/2016	TV không điều hành

1.1.2 Cơ cấu

Stt	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Nguyễn Văn Hùng <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	8.001.070	11,685	Ủy viên HĐQT TCTy vận tải thủy Petrolimex
		8.000.000	11,684	
2	Ông Vũ Đình Hiền <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.501.365	8,034	Chủ tịch Cty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO.
		5.500.000	8,032	
3	Ông Vũ Quang Khánh <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.520.935	8,063	Chủ tịch Cty TNHH MTV Vipco Hạ Long; Giám đốc Chi nhánh Hồng Bàng.
		5.000.000	8,032	
4	Ông Đặng Quang Tuấn <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.500.801	8,034	Kế toán trưởng TCTy vận tải thủy Petrolimex
		5.000.000	8,032	
5	Ông Nguyễn Hữu Thành	598	0,001	UV BKS Cty CP vận tải hóa dầu VP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

6	Ông Nguyễn Đình Thanh	3.748	0,005	Chủ tịch HĐQT Trường Cao đẳng Duyên Hải, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải hóa dầu VP.
7	Ông Nguyễn Quang Minh	11.446	0,017	UV HĐQT CTy CP vận tải hóa dầu VP

** Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị*

1. Ông NGUYỄN VĂN HÙNG

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN HÙNG**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18/10/1959

Nơi sinh: Nguyễn Xá, Trung Hòa, Hưng Yên

CMND: Số 030845332 Ngày cấp 28/4/2008, Nơi cấp: Hải phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 51/201 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng

Số ĐT liên lạc: 0913 240 563

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí, Kỹ sư quản trị doanh nghiệp

Quá trình công tác:

+ *Từ tháng 6/1982 -10/1983:* Cán bộ kỹ thuật Trạm vận tải Thương nghiệp Hải phòng.

+ *Từ 11/1983 - 10/1994* Thợ máy, sỹ quan máy, Máy trưởng - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.

+ *Từ 11/1994 – 11/1998:* Cán bộ kỹ thuật, Trưởng phòng kỹ thuật sản xuất Xí nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.

+ *Từ 11/1998 – 12/2000:* Phó Giám đốc, Giám đốc Xí nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.

+ *Từ 01/2001 – 03/2004:* Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng.

+ *Từ 04/2004 - 5/2012:* Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng.

+ *Từ 08/2007 - 4/2016:* Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Cửa Cấm Hải

	phòng.
+ Từ 08/2008 - 4/2016:	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đóng tàu PTS Hải phòng.
+ Từ 6/2012 - 4/2016:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng.
+ Từ 2/2013 - nay	Ủy viên HĐQT Tổng Cty vận tải thủy Petrolimex
+ Từ 4/2016 - nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức nhiệm yết:</i>	Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Ủy viên HĐQT Tổng Cty vận tải thủy Petrolimex.

2. Ông VŨ ĐÌNH HIỂN (Như Mục II; 2.1.1)
3. Ông VŨ QUANG KHÁNH (Như Mục II; 2.1.2)
4. Ông NGUYỄN HỮU THÀNH (Như Mục II; 2.1.4)
5. Ông ĐẶNG QUANG TUẤN

<i>Họ và tên:</i>	ĐẶNG QUANG TUẤN
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	14/02/1968
<i>Nơi sinh:</i>	Xã Mỹ Hưng, Mỹ Lộc, Nam Định
<i>CMND:</i>	Số 013583626, Ngày cấp: 05/11/2012, Nơi cấp: Hà nội.
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 10/128/4 Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà nội.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 299 193
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Chuyên ngành Hạch toán kế toán trường ĐH Thương nghiệp Hà nội, hệ chính quy tốt nghiệp năm 1990
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 1992 - 1997:	Chuyên viên phòng kế toán Chi nhánh xăng dầu Ninh Bình

- + Từ 1997 - 2006: Chuyên viên phòng kế toán, tổ trưởng tổ kiểm toán nội bộ, phó trưởng phòng kế toán Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh.
- + Từ 2006 -01/2009: Trưởng phòng Kế toán, Kế toán trưởng Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh.
- + Từ 01/2009 - 11/2011: Phó trưởng phòng Kiểm toán nội bộ Tổng Công ty xăng dầu Việt nam
- + Từ 12/2011 - 12/2012: Thành viên Ban Kiểm soát Tập đoàn xăng dầu Việt nam
- + Từ 01/2013 - nay: Kế toán trưởng Tổng Công ty vận tải thủy Petrolimex.
- + Từ 04/2013 - 04/2017 Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải & Dịch vụ Petrolimex Hải phòng (PTS).
- + Từ 04/2014 - 04/2016 Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex (PJTACO).
- + Từ 04/2016 - nay: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Tổng Công ty vận tải thủy Petrolimex.

6. Ông NGUYỄN ĐÌNH THANH

- Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH THANH**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/05/1976
- Nơi sinh: Xã Quảng Lộc, Quảng Xương, Thanh Hóa.
- CMND: Số 031898515, Ngày cấp: 27/07/2011, Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 12/11 Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng.
- Số ĐT liên lạc: 0949 196 666
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

- + Từ 03/1999 - 12/2000 Nhân viên thống kê tổng hợp phòng Kỹ thuật - XN sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
- + Từ 01/2001 - 9/2004 Chuyên viên phòng Kỹ thuật-Sản xuất, Tổ chức - Hành chính, Cán bộ thường trực giúp việc HĐQT Công ty PTS Hải Phòng
- + Từ 10/2004 - 09/2005 Trưởng Văn phòng đại diện Công ty TNHH Thiện Vương tại Hải Phòng
- + Từ 10/2005 - 12/2005 Chuyên viên phòng Tổ chức- Tiền lương Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
- + Từ 01/2006 - nay Phụ trách, Trưởng ban Tổng hợp HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 04/2007 - 11/2014 Thư ký Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 04/2008 - 04/2011 Ủy viên Ban kiểm soát Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 05/2010 - 10/2014 Ủy viên HĐQT Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải (nay là trường Cao đẳng Duyên Hải)
- + Từ 04/2011 - nay Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
- + Từ 12/2013 - nay Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP
- + Từ 11/2014 - nay Chủ tịch HĐQT Trường Cao đẳng Duyên Hải.
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:* Ủy viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Tổng hợp HĐQT Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:* Chủ tịch HĐQT Trường Cao đẳng Duyên Hải; Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP.

7. Ông NGUYỄN QUANG MINH

- Họ và tên:* **NGUYỄN QUANG MINH**
- Giới tính:* Nam
- Ngày tháng năm sinh:* 21/05/1979
- Nơi sinh:* Hà nội

<i>CMND:</i>	Số 030992953, Ngày cấp: 04/12/2007, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 29 Phan Bội Châu, Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 246 202
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 11/2004 - 12/2005:	Chuyên viên khai thác tàu phòng Kinh doanh - Công ty Vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 01/2006 - 03/2009	Chuyên viên phòng Khai thác và thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 03/2008 - nay:	Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP
+ Từ 4/2009 - 6/2009:	Quyền trưởng phòng Khai thác và thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 7/2009 - nay:	Trưởng phòng Khai thác và thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 04/2016 - nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Khai thác thuê tàu Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP.

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp 12 phiên vào các ngày 21/2; 29/3; 28/4; 09/5; 04/7; 13/7; 27/7; 09/8; 28/8; 01/9; 29/9; 6/11 và 12 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết
1	06/VP-NQ-HĐQT	04/01/2017	Phê duyệt bổ sung dự toán sửa chữa tàu Petrolimex 16.
2	08/VP-NQ-HĐQT	05/01/2017	Thông qua “Quy chế quản lý thực hiện công tác tổ chức và cán bộ của Công ty CP vận tải

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

			xăng dầu VIPCO”.
3	31/VP-QĐ-HĐQT	25/01/2017	Đồng ý cho Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long thực hiện bán thanh lý tàu tự hành bán xăng dầu H22.
4	55/VP-NQ-HĐQT	22/02/2017	- Tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt tỷ lệ 8% và Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. - Phê duyệt quyết toán thi công hạng mục PCCC và thông gió 5 tầng hầm dự án tháp văn phòng VIPCO TOWER. - Một số nội dung khác.
5	64/VP-NQ-HĐQT	08/3/2017	Phê duyệt quyết toán sửa chữa tàu Petrolimex 06.
6	67/VP-NQ-HĐQT	09/3/2017	Phê duyệt dự toán sửa chữa định kỳ lần 2 trên đà tàu Petrolimex 18.
7	78/VP-NQ-HĐQT	27/3/2017	Thành lập Chi nhánh Nghi Sơn thuộc Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long
8	80/VP-NQ-HĐQT	30/3/2017	- Thông qua chương trình, nội dung văn kiện và tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. - Một số nội dung khác.
9	94/VP-NQ-HĐQT	13/4/2017	- Chấp thuận dự thảo Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Nghi Sơn - Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long.
10	101/VP-NQ-HĐQT	28/4/2017	- Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. - Một số nội dung khác.
11	116/VP-NQ-HĐQT	10/5/2017	Giao kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017 cho Công ty mẹ và các đơn vị thành viên.
12	121/VP-NQ-HĐQT	26/5/2017	- Đồng ý cho Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long bán thanh lý tài sản gắn liền với đất thuê tòa nhà văn phòng Chi nhánh Móng Cái.
13	138/VP-NQ-HĐQT	05/7/2017	- Phê duyệt giá trị quyết toán sửa chữa tàu Petrolimex 16, Petrolimex 18 - Thống nhất các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Trường Cao đẳng Duyên Hải.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

			- Tiếp tục cử người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Trường Cao đẳng Duyên Hải nhiệm kỳ 2017 - 2021.
14	146/VP-NQ-HĐQT	14/7/2017	- Thông qua phương án sáp nhập Công ty TNHH MTV BĐS Vipco vào Công ty CP VTXD Vipco. - Thành lập Chi nhánh Hồng Bàng - Công ty CP VTXD Vipco; Chấp thuận Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Hồng Bàng. - Về công tác nhân sự: + Thôi cử Chủ tịch, KSV, miễn nhiệm Kế toán trưởng Công ty TNHH BDS Vipco vì lý do sáp nhập. + Giao nhiệm vụ có thời hạn cho Phó TGD Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Hồng Bàng. - Một số nội dung khác.
15	161/VP-NQ-HĐQT	28/7/2017	- Thống nhất với kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2017 của Công ty. - Phê duyệt dự toán kiểm tra, sửa chữa định kỳ lần 3 tàu Petrolimex 10. - Một số nội dung khác.
16	177/VP-NQ-HĐQT	10/8/2017	- Phê duyệt hạn mức tín dụng vay ngắn hạn với các Ngân hàng. - Một số nội dung khác.
17	183/VP-NQ-HĐQT	31/8/2017	- Giao kế hoạch bổ sung và điều chỉnh kế hoạch năm 2017 của Công ty Mẹ. - Thống nhất phụ cấp kiêm nhiệm Chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hồng Bàng.
18	187/VP-NQ-HĐQT	05/9/2017	- Phê duyệt danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý thời kỳ 2016-2020 và danh sách quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý thời kỳ 2021-2025. - Công tác cán bộ. - Một số nội dung khác.
19	209/VP-NQ-HĐQT	29/9/2017	- Giao nhiệm vụ có thời hạn cho Phó TGD

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

			<p>Công ty kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác cán bộ. - Đồng ý chủ trương đầu tư đóng mới 01 tàu chở dầu trọng tải 300 tấn của Công ty TNHH MTV Vipco Hạ long
20	217/VP-NQ-HĐQT	12/10/2017	Thông qua “ Quy chế Thi đua Khen thưởng của Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO”.
21	226/VP-NQ-HĐQT	08/11/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Chi đạo công tác xây dựng kế hoạch năm 2018. - Thông qua phương án mua lại cổ phiếu đã phát hành để làm cổ phiếu quỹ. - Công tác cán bộ. - Công tác đầu tư. - Yêu cầu Công ty TNHH MTV Vipco Hạ long tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm cá nhân và tập thể liên quan đến công nợ khó đòi của Vipco Hạ Long.
22	231/VP-NQ-HĐQT	16/11/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác tổ chức. - Đồng ý cho Công ty Vipco Hạ Long thực hiện giải bản và thanh lý tàu TH01.
23	255/VP-NQ-HĐQT	21/12/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban thực hiện đầu tư tàu Công ty. - Phê duyệt chuyển công tác Mexico - Cu ba. - Đồng ý cho Công ty Vipco Hạ Long thực hiện bán thanh lý tàu VS 418.
24	267/VP-NQ-HĐQT	28/12/2017	Chấp nhận điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tiền lương năm 2017 của Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

1.3. Hoạt động của Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị:

- Rà soát, tổng hợp báo cáo HĐQT kế hoạch năm 2017 và triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu cho việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 14/4/2017 theo đúng quy định; chuẩn bị tài liệu cho các phiên họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến bằng văn bản.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Kết hợp với Ban Kiểm soát kiểm tra tình hình sản xuất Kinh doanh và công nợ tại các Công ty TNHH Một thành viên.

- Công bố thông tin định kỳ, bất thường theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Công ty với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo quy định của pháp luật.

- Tham gia hoàn thiện Điều lệ, bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy chế quản lý.

- Thực hiện các công việc có liên quan đến việc mua lại cổ phiếu quỹ của Công ty.

- Rà soát, tổng hợp kế hoạch năm 2018 báo cáo Hội đồng quản trị.

- Các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban.

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Lê Đức Bình <i>Trong đó: Đại diện TCTy vận tải thủy Petrolimex</i>	Trưởng Ban	19/04/2011	4.816.342 4.800.000	7,034 7,101	
2	Bà Hoàng Thị Thúy Hương <i>Trong đó: Đại diện TCTy vận tải thủy Petrolimex</i>	KSV	25/04/2016	3.343.885 3.338.535	4,884 4,876	Phó phòng TCKT TCTy Vận tải thủy Petrolimex
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	KSV	19/04/2011	14.873	0,023	Trưởng ban KS Trường Cao đẳng Duyên Hải

2.2. Sơ yếu lý lịch các Kiểm soát viên

2.2.1 Trưởng Ban kiểm soát - ÔNG LÊ ĐỨC BÌNH

Họ và tên:

LÊ ĐỨC BÌNH

Giới tính:

Nam

Ngày tháng năm sinh:

18/10/1968

Nơi sinh:

Phù Khê, Tiên Sơn, Bắc Ninh

CMND:

Số 031083642, Ngày cấp: 15/10/2003, Nơi cấp:
Hải Phòng

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Địa chỉ thường trú:

Số 1Đ/68 Nguyễn Công Trứ, Lê Chân, Hải

	Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913 265 033
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kế toán Công nghiệp-Đại học Tài chính Kế toán
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ <i>Từ 10/1989 - 05/1996:</i>	Nhân viên Kế toán- Công ty May Hải Phòng.
+ <i>Từ 06/1996 - 10/1999:</i>	Nhân viên, phó trưởng phòng KTTC- Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ <i>Từ 11/1999 - 09/2003 :</i>	Phó Giám đốc Chi nhánh- Kiêm trưởng phòng Kinh doanh- Tổng hợp Chi nhánh Quảng Ninh thuộc Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ <i>Từ 10/2003 -12/2005:</i>	Phó Trưởng Ban điều hành dự án, Phó trưởng phòng đầu tư kinh doanh bất động sản Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ <i>Từ 01/2006 -12/2006:</i>	Phó Ban dự án, Giám đốc Chi nhánh VIPCO Anh Dũng Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.
+ <i>Từ 01/2007 -02/2009:</i>	Giám đốc Công ty TNHH một thành viên bất động sản VIPCO
+ <i>Từ 03/2009 - nay:</i>	Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
+ <i>Từ 03/2012 - 03/2014</i>	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Nam Hải Đình Vũ
+ <i>Từ 12/2014 - 5/2016:</i>	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Xanh VIP
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.

2.2.2 Thành viên Ban kiểm soát: BÀ HOÀNG THỊ THÚY HƯỜNG

<i>Họ và tên:</i>	HOÀNG THỊ THÚY HƯỜNG
<i>Giới tính:</i>	Nữ
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	07/02/1971
<i>Nơi sinh:</i>	Thị trấn Trới, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
<i>CMND:</i>	Số 030882567, Ngày cấp: 12/12/2007, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 129/72/1 đường Nguyễn Trãi, phường

	Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Tp. Hà nội.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0903 211 569
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán - Trường ĐH Thương mại; Cử nhân Luật - Trường ĐH Luật Hà nội.
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 1991 - 2013	Kế toán Cửa hàng, Chuyên viên phòng Kế toán tài chính Công ty xăng dầu Khu vực III - Tập đoàn xăng dầu Việt nam.
+ Từ 2013 - 4/2016	Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex.
+ Từ 5/2016 - nay	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex
+ Từ 4/2014 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải phòng.
+ Từ 4/2016 - nay	Kiểm soát viên Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Kiểm soát viên Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex, Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải phòng.

2.2.3 Thành viên Ban kiểm soát: BÀ NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

<i>Họ và tên:</i>	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN
<i>Giới tính:</i>	Nữ
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	19/06/1966
<i>Nơi sinh:</i>	Mê Linh – Lê Chân – Hải Phòng
<i>CMND:</i>	Số 030931704, Ngày cấp: 19/7/2004, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 3/72 Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913264481
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển, cử nhân Kinh tế Lao

động

Quá trình công tác:

- + Từ 02/1990 - 04/2001 Kế toán XN sửa chữa, kế toán CH xăng dầu số 1, kế toán CH Sông Cấm - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
- + Từ 5/2001 - 12/2005 Chuyên viên, phó trưởng phòng Tổ chức lao động - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
- + Từ 01/2006 - 3/2015 Chuyên viên phụ trách lao động tiền lương - phòng Nhân chính, Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 04/2010 - nay Kiểm soát viên Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 05/2010 - nay Trưởng ban kiểm soát Trường Cao đẳng nghề Duyên Hải (nay là Trường Cao đẳng Duyên Hải)
- + Từ 04/2015 - nay Phó phòng Hành chính Tổng hợp - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kiểm soát viên, phó phòng Hành chính Tổng hợp Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Trường cao đẳng Duyên Hải.

2.3. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Năm 2017, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 02 phiên họp vào ngày 10/4, 10/9.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết
1		10/4/2017	Thống nhất thông qua các nội dung : - Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Ban Kiểm soát. - Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2017.
2		10/9/2017	- Thống nhất với dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát định kỳ 6 tháng năm 2017 tại các Công ty TNHH MTV; Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động SXKD, kiểm tra giám sát hiệu quả sử dụng vốn 6 tháng năm 2017 của toàn hệ thống.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

			- Phối với với các đoàn kiểm tra giám sát của Tập đoàn, TTCP V.v giám sát thực hiện kết luận của TTCP.
--	--	--	--

- Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các kiểm soát viên và thông qua kế hoạch hoạt động, kết quả kiểm tra giám sát tại Công ty mẹ và các công ty thành viên; Soát xét báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và các công ty thành viên, rà soát công tác xây dựng kế hoạch SX-KD hàng năm của các đơn vị .

- Rà soát sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

- Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Kiểm soát, quá trình hoạt động của Ban kiểm soát luôn tuân thủ đúng Điều lệ, quy chế quản lý của công ty. Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị Công ty, tham gia góp ý hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý Công ty.

- Thực hiện soát xét, kiểm tra và thẩm định BCTC quý, 6 tháng và năm 2017 của các đơn vị thành viên cũng như toàn hệ thống VIPCO.

- Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập, tham gia góp ý cùng ban điều hành Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (1.000đ)	Thù lao HDQT + kiêm nhiệm (1.000đ)	Ghi chú
I Hội đồng quản trị					
1	Ông Nguyễn Văn Hùng	CT HDQT	906.197		
2	Ông Vũ Đình Hiền	Ủy viên HDQT Tổng giám đốc	833.280	132.760	
3	Ông Vũ Quang Khánh	Ủy viên HDQT Phó TGD	674.391	132.760	
4	Ông Nguyễn Hữu Thành	Ủy viên HDQT Phó TGD	675.338	177.228	
5	Ông Đặng Quang Tuấn	Ủy viên HDQT		102.456	
6	Ông Nguyễn Đình Thanh	Ủy viên HDQT, TB THHDQT	472.362	287.380	
7	Ông Nguyễn Quang Minh	Ủy viên HDQT	489.152	102.456	
II Ban kiểm soát					
1	Ông Lê Đức Bình	TB kiểm soát	674.391		
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	Ủy viên BKS PP Hành chính	430.607	116.932	
3	Bà Hoàng Thị Thúy Hương	Ủy viên BKS		71.719	

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/ Quan hệ	Số đầu kỳ		PS trong kỳ		Số cuối kỳ		Lý do
			C.phíếu	Tỷ lệ (%)	CP Tăng	CP Giảm	C.phíếu	Tỷ lệ (%)	
1	Lê Đức Bình	TB Kiểm soát Công ty	26.332	0,038		9.990	16.342	0,024	Giảm do nhu cầu cá nhân

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Công ty ký Hợp đồng thuê tàu định hạn với Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật về quản trị Công ty.

4. Báo cáo tài chính

4.1 Ý kiến kiểm toán

4.1.1 Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH KPMG Việt nam

Địa chỉ: 46th Floor, Keangnam Landmark 72 E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam

Điện thoại: (84-4) 3946 1600

Website: kpmg.com.vn

4.1.2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH KPMG Việt nam sau khi tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO cho niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 có ý kiến như sau (nguyên văn báo cáo):

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 20/03/2017, được trình bày từ trang 43 đến trang 5 đến trang 44.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG Việt nam

Báo cáo kiểm toán số 17-02-099-KT-HN

(Đã ký)

(Đã ký)

Wang Toon Kim

Đàm Xuân Lâm

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 0557-2018-007-1

Kiểm toán số: 0861-2013-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà nội, ngày 20/3/2017

4.1 Báo cáo tài chính được kiểm toán

4.2.1 Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2017:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 01 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		305.571.379.021	248.321.050.575
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	132.739.427.052	63.503.460.768
Tiền	111		18.139.427.052	14.503.460.768
Các khoản tương đương tiền	112		114.600.000.000	49.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
Chứng khoán kinh doanh	121			
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122			
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		65.946.499.881	89.666.474.990
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	55.027.451.532	74.683.708.179
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		8.870.617.946	7.144.366.879
Phải thu ngắn hạn khác	136	7 (a)	12.706.335.106	18.561.304.635
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(10.657.904.703)	(10.722.904.703)
Hàng tồn kho	140	9	75.620.732.465	94.128.162.224
Hàng tồn kho	141		82.984.164.730	101.491.594.489
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(7.363.432.265)	(7.363.432.265)
Tài sản ngắn hạn khác	150		31.264.719.623	1.022.952.593
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		907.711.398	756.984.188
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152			6.682.401
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		30.357.008.225	259.286.004
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		1.282.535.142.859	1.459.023.888.923
Các khoản phải thu dài hạn	210		2.725.109.802	2.771.174.580
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		386.341.561	386.341.561
Phải thu dài hạn khác	216	7 (b)	21.338.109.802	21.384.174.580
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	8	(18.999.341.561)	(18.999.341.561)
Tài sản cố định	220		970.494.418.225	1.146.028.096.320
Tài sản cố định hữu hình	221	10	958.522.818.321	1.133.788.503.524
Nguyên giá	222		2.555.220.530.590	2.559.030.544.674
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.596.697.712.269)	(1.425.242.041.150)
Tài sản cố định vô hình	227	11	11.971.599.904	12.239.592.796
Nguyên giá	228		14.510.627.524	14.510.627.524
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.539.027.620)	(2.271.034.728)
Bất động sản đầu tư	230	12	85.018.354.274	88.796.947.798
Nguyên giá	231		113.357.805.704	113.37.805.704
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(28.339.451.430)	(24.560.857.906)
Tài sản dở dang dài hạn	240		154.909.687.380	148.086.009.551
Chi phí SX, KD dở dang dài hạn	241		2.393.855.199	
Xây dựng cơ bản dở dang	242	13	152.515.532.181	148.086.009.551
Đầu tư tài chính dài hạn	250	14	68.145.782.449	71.777.119.185
Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết	252		65.148.782.449	69.113.119.185
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		61.454.000.000	61.454.000.000

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(58.457.000.000)	(58.790.000.000)
Tài sản dài hạn khác	260		1.242.090.729	1.564.541.489
Chi phí trả trước dài hạn	261		1.242.090.729	1.564.541.489
Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.588.106.521.880	1.707.344.939.498
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		482.272.590.141	595.607.805.104
Nợ ngắn hạn	310		194.796.077.640	203.543.903.241
Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	12.379.666.605	42.829.841.606
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		228.916.634	90.175.167
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	11.830.352.342	6.210.406.267
Phải trả người lao động	314		27.222.630.265	20.971.906.415
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	3.035.015.395	3.337.413.728
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		95.818.866	555.062.759
Phải trả ngắn hạn khác	319	19	14.675.705.958	16.913.826.224
Vay ngắn hạn	320	20 (a)	112.793.500.000	98.365.250.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	22	12.534.471.575	14.270.021.075
Nợ dài hạn	330		287.476.512.501	392.063.901.863
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		165.277.000	759.927.440
Phải trả dài hạn khác	337		2.392.601.098	2.500.472.098
Vay dài hạn	338	20 (b)	260.964.750.000	374.033.875.000
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	15 (a)	5.233.884.403	4.769.627.325
Dự phòng phải trả dài hạn	342	21	18.720.000.000	10.000.000.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.105.833.931.739	1.111.737.134.394
Vốn chủ sở hữu	410	23	1.105.833.931.739	1.111.737.134.394
Vốn cổ phần	411	24	684.709.410.000	684.709.410.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		684.709.410.000	684.709.410.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		7.571.969.722	7.571.969.722
Cổ phiếu quỹ	415	24	(23.773.475.216)	
Quỹ đầu tư phát triển	418	25	306.482.840.509	306.482.840.509
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		127.381.174.371	109.143.777.796
- LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		48.888.925.368	25.871.088.326
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		78.492.249.003	83.272.689.470
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		3.462.012.353	3.829.136.367
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.588.106.521.880	1.707.344.939.498

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yến
Người lập

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

(Đã ký)

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		728.663.407.497	630.819.031.186
Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		728.663.407.497	630.819.031.186
Giá vốn hàng bán	11		544.267.324.193	504.349.561.885
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		184.396.083.304	126.469.469.301
Doanh thu hoạt động tài chính	21	28	4.456.282.373	59.451.203.179
Chi phí tài chính	22	29	28.823.720.203	31.664.387.983
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		28.879.394.464	22.848.112.482
Phần lãi trong công ty liên kết	24		(3.964.336.736)	9.172.696.949
Chi phí bán hàng	25		5.447.826.626	6.378.869.961
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30	53.934.060.909	55.929.422.291
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD (30 = 20 + 21 - 22 + 24 - 25 - 26)	30		96.682.421.203	101.120.689.194
Thu nhập khác	31	31	2.611.602.065	1.307.959.486
Chi phí khác	32		500.943.297	630.684.146
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		2.110.658.768	677.275.340
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		98.793.079.971	101.797.964.534
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33	20.203.697.904	19.942.465.256
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	33	464.257.078	1.084.988.428
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		78.125.124.989	80.770.510.850
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		78.492.249.003	83.272.689.470
Cổ đông không kiểm soát	62		(367.124.014)	(2.502.178.620)
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	1.148	1.216

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 DN-HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Chi tiêu	Mã số	2017 VND	2016 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	98.793.079.971	101.797.964.534
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	177.530.805.426	153.394.388.824
Các khoản dự phòng	03	8.322.000.000	11.440.870.078
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(204.208.078)	2.459.674.632
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(1.737.498.282)	(62.244.151.419)
Chi phí lãi vay	06	28.879.394.464	22.848.112.482
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	311.583.573.501	229.696.859.131
Biến động các khoản phải thu	09	(6.015.853.272)	(32.987.736.979)
Biến động hàng tồn kho	10	16.113.574.560	(11.919.086.986)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(26.370.847.756)	36.829.309.578
Biến động chi phí trả trước	12	171.723.550	241.838.274
Biến động chứng khoán kinh doanh	13		3.227.126.414
		295.482.170.583	225.088.309.432
Tiền lãi vay đã trả	14	(29.398.121.904)	(22.703.210.062)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(15.935.189.247)	(26.187.432.519)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		574.200.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(6.735.549.500)	(4.895.765.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	243.413.309.932	171.876.101.851
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(4.634.240.460)	(492.454.019.746)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	3.983.740.000	634.000.000
Tiền chi mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26		183.600.000.000
Tiền thu lãi và cổ tức	27	3.460.167.929	4.327.625.941
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	2.809.667.469	(303.892.393.805)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Chi tiêu	Mã số	2017 VND	2016 VND
Tiền mua lại cổ phiếu đã phát hành	32	(23.773.475.216)	
Tiền thu từ đi vay	33	41.492.669.628	334.985.779.315
Tiền trả nợ gốc vay	34	(139.913.044.628)	(229.373.319.315)
Tiền trả cổ tức	36	(54.776.752.800)	(31.962.488.525)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(176.970.603.016)	73.649.971.475
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	69.252.374.385	(58.366.320.479)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	63.503.460.768	121.856.443.710
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(16.408.101)	13.337.537
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 5)	70	132.739.427.052	63.503.460.768

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Thị Thanh Hảo
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

Toàn văn báo cáo tài chính đã Kiểm toán của Công ty được đăng tải trên Website Công ty theo địa chỉ: <http://www.vipco.com.vn>

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Nơi nhận: *Handwritten signature*
- UBCKNN
- SGDCK TP.HCM
- Lưu Công ty, Thanhpt



CHỦ TỊCH HĐQT
Handwritten signature: Nguyễn Văn Hùng

